

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4189 /TCT-PCCS
V/v: chính sách thuế

Hà nội, ngày 10 tháng 11 năm 2006

Kính gửi: Cục thuế Thành phố Hà nội

Trả lời công văn số 15575/CT-HTr ngày 29/9/2006 của Cục thuế Thành phố Hà nội về chính sách thuế, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Điều 42 Luật Hợp tác xã số 18/2003/QH11 quy định việc giải thể hợp tác xã như sau:

“1. Giải thể tự nguyện:

Trong trường hợp giải thể tự nguyện theo nghị quyết của Đại hội xã viên, hợp tác xã phải gửi đơn xin giải thể và nghị quyết của Đại hội xã viên đến cơ quan đăng ký kinh doanh đã cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho hợp tác xã, đồng thời đăng báo địa phương nơi hợp tác xã hoạt động trong ba số liên tiếp về việc xin giải thể và thời hạn thanh toán nợ, thanh lý các hợp đồng.

Trong thời hạn ba mươi ngày, kể từ ngày hết thời hạn thanh toán nợ và thanh lý các hợp đồng, cơ quan đăng ký kinh doanh nhận đơn phải ra thông báo chấp thuận hoặc không chấp thuận việc xin giải thể của hợp tác xã.

Trong thời hạn ba mươi ngày, kể từ ngày nhận được thông báo chấp thuận việc xin giải thể của cơ quan đăng ký kinh doanh, hợp tác xã phải xử lý vốn, tài sản theo quy định tại Điều 36 của Luật này, thanh toán các khoản chi phí cho việc giải thể, trả vốn góp và giải quyết các quyền lợi cho xã viên theo quy định của Điều lệ hợp tác xã;

2. Giải thể bắt buộc:

Ủy ban nhân dân nơi cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có quyền quyết định buộc giải thể đối với hợp tác xã khi có một trong các trường hợp sau đây:

- a) Sau thời hạn mười hai tháng, kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mà hợp tác xã không tiến hành hoạt động;
- b) Hợp tác xã ngừng hoạt động trong mười hai tháng liền;
- c) Trong thời hạn mười tám tháng liền, hợp tác xã không tổ chức được Đại hội xã viên thường kỳ mà không có lý do chính đáng;
- d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật;”

3. Ủy ban nhân dân ra quyết định giải thể lập Hội đồng giải thể và chỉ định Chủ tịch Hội đồng để tổ chức việc giải thể hợp tác xã.

Hội đồng giải thể hợp tác xã phải đăng báo địa phương nơi hợp tác xã hoạt động trong ba số liên tiếp về quyết định giải thể hợp tác xã; thông báo trình tự, thủ tục, thời hạn thanh toán nợ, thanh lý hợp đồng, xử lý vốn, tài sản theo quy định tại Điều 36 của Luật này, trả vốn góp và giải quyết các quyền lợi khác có liên quan của xã viên theo quy định của Điều lệ hợp tác xã.

Thời hạn thanh toán nợ, thanh lý các hợp đồng tối đa là một trăm tám mươi ngày, kể từ ngày đăng báo lần thứ nhất;

4. Kể từ ngày hợp tác xã nhận được thông báo giải thể, cơ quan đăng ký kinh doanh đã cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phải thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và xoá tên hợp tác xã trong sổ đăng ký kinh doanh; hợp tác xã phải nộp ngay con dấu cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

5. Trong trường hợp không đồng ý với quyết định của Ủy ban nhân dân về việc giải thể hợp tác xã thì hợp tác xã có quyền khiếu nại đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc khởi kiện tại Tòa án theo quy định của pháp luật.”

Như vậy, hợp tác xã 23-9 phải thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã theo đúng quy định tại Điều 42 nêu trên. Trước khi giải thể, hợp tác xã 23-9 đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép chuyển đổi thành Công ty cổ phần thì hợp tác xã phải lập chứng từ, kê khai thuế đối với tài sản khi chuyển đổi từ hợp tác xã thành công ty cổ phần theo đúng hướng dẫn tại Công văn số 2855/TCT-PCCS ngày 10/8/2006 và các văn bản quy phạm pháp luật về thuế hiện hành.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục thuế biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Vụ PC
- Lưu: VT, PCCS (2b)

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



PHẠM DUY KHƯƠNG